

# SỬ DỤNG TRÒ CHƠI HỌC TẬP TRONG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CHO SINH VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG BÌNH THUẬN

• Đặng Thị Hiệp Định<sup>(\*)</sup>

## Tóm tắt

*Bài viết trình bày thực trạng sử dụng trò chơi học tập trong dạy học của giảng viên Trường Cao đẳng Cộng đồng Bình Thuận. Qua đó, giới thiệu các mức độ sử dụng trò chơi học tập và cách thức vận dụng trò chơi học tập trong giảng dạy, đồng thời minh họa một số trò chơi được vận dụng trong dạy học.*

*Từ khóa: dạy học, trò chơi học tập trong giảng dạy, sinh viên.*

### 1. Đặt vấn đề

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học là một trong những thành tố quan trọng của quá trình dạy học. Việc sử dụng các phương pháp, hình thức dạy học phù hợp sẽ giúp người dạy đạt được mục tiêu dạy học mong muốn. Trò chơi học tập vừa là phương pháp, vừa là hình thức tổ chức dạy học hấp dẫn, có thể lôi cuốn sự chú ý và hợp tác của sinh viên (SV) với giảng viên (GV), giữa SV với SV. Thông qua đó khơi nguồn cho sự sáng tạo, ham học hỏi và SV sẽ có cơ hội khám phá tri thức, biến những tri thức đó thành kinh nghiệm của bản thân và dễ dàng vận dụng chúng vào thực tiễn. Tùy theo nội dung bài giảng, số lượng, đặc điểm của SV, thời gian, điều kiện cơ sở vật chất mà người dạy có thể vận dụng trò chơi một cách linh hoạt trong tiết dạy của mình.

Do đặc điểm đầu vào nên về nhận thức, năng lực nghiên cứu lý luận, học lý thuyết của SV Trường Cao đẳng Cộng đồng (CĐCĐ) Bình Thuận, đặc biệt là hệ trung cấp còn hạn chế. Vì vậy, nhận thức lý luận mà không có sự thay đổi về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, không lôi cuốn SV vào các hoạt động học mà chơi - chơi mà học sẽ tạo cho các em cảm thấy mệt mỏi, chán nản và lười tư duy. Điều đó dẫn đến việc tiếp thu bài của SV kém hiệu quả, SV không hào hứng, thích thú với môn học và sẽ ảnh hưởng phần nào đến cảm hứng truyền thụ kiến thức của GV.

Trong thực tế hiện nay, hầu hết các GV đều nhận định được vai trò của trò chơi học tập và đã sử dụng trong quá trình dạy học. Tuy nhiên, việc sử dụng hình thức dạy học này chưa phổ biến và gặp không ít khó khăn, hạn chế nhất định. Điển hình là khi tổ chức trò chơi học tập trong dạy học, GV

thường bị sa đà vào trò chơi mà không bám mục tiêu bài học, đồng thời cách xây dựng và phổ biến luật chơi, cách chơi chưa rõ. Công tác chuẩn bị đồ dùng, phương tiện, đặc điểm lớp học, phòng học cũng là những khó khăn không nhỏ làm cho GV ngại sử dụng phương pháp, hình thức tổ chức này trong quá trình dạy học.

### 2. Cơ sở lý luận về trò chơi học tập

#### 2.1. Khái quát về trò chơi học tập

Trò chơi học tập là biện pháp giúp người học thực hiện nhiệm vụ nhận thức học tập dưới hình thức chơi gắn với nội dung học tập một cách nhẹ nhàng, thoải mái và qua đó nâng cao tính tích cực, hứng thú nhận thức cho họ.

Bản chất của phương pháp sử dụng trò chơi học tập là dạy học thông qua việc tổ chức hoạt động cho SV. Dưới sự hướng dẫn của GV, SV được hoạt động bằng cách tự chơi trò chơi, trong đó, mục đích của trò chơi chuyển tải mục tiêu của bài học. Luật chơi (cách chơi) thể hiện nội dung và phương pháp học, đặc biệt là phương pháp học tập có sự hợp tác và sự tự đánh giá.

Các mức độ sử dụng trò chơi học tập trong quá trình dạy học:

Mức độ 1: Sử dụng trò chơi trước khi vào nội dung bài học.

Mức độ 2: Sử dụng trò chơi học tập để củng cố kiến thức, kỹ năng đã học.

Mức độ 3: Sử dụng trò chơi học tập để hình thành kiến thức, kỹ năng mới.

Trong thực tế dạy học, GV thường tổ chức trò chơi học tập để củng cố kiến thức, kỹ năng. Tuy nhiên, việc tổ chức cho SV chơi các trò chơi để hình thành kiến thức, kỹ năng mới là rất cần để tạo hứng thú học tập cho người học ngay từ khi bắt đầu bài học mới.

<sup>(\*)</sup> Trường Cao đẳng Cộng đồng Bình Thuận.

## 2.2. Các bước thiết kế và tổ chức trò chơi học tập trong dạy học

### Chuẩn bị:

Bước 1. Xác định nội dung trong bài giảng có thể sử dụng tổ chức hoạt động giảng dạy bằng trò chơi học tập.

Bước 2. Xác định mục tiêu của trò chơi.

Bước 3. Xây dựng nội dung chơi, cách chơi, luật chơi.

Bước 4. Chuẩn bị các đồ dùng phục vụ cho trò chơi.

### Tiến hành:

Bước 5. Phổ biến cách chơi, luật chơi, thời gian.

Bước 6. Tiến hành chơi.

Bước 7. GV giám sát hoạt động chơi, kiểm tra chốt lại kết quả.

Bước 8. Phân tích các nội dung kiến thức mà hoạt động chơi của SV đã đem lại nếu cần.

Bước 9. Chốt lại vấn đề.

## 3. Thực trạng của việc sử dụng trò chơi học tập trong giảng dạy ở Trường CĐCD Bình Thuận

### 3.1. Nhận thức của GV về trò chơi học tập trong quá trình dạy học

#### 3.1.1. Nhận thức của GV về vai trò của trò chơi học tập trong dạy học

**Bảng 1. Nhận thức về vai trò của trò chơi học tập trong dạy học**

STT	Vai trò của trò chơi học tập trong dạy học	Tần số	%
1	Tạo không khí sôi nổi trong giờ học	53	73,6
2	Tăng cường ghi nhớ bài học	45	62,5
3	Hiểu rõ nội dung của bài học	40	55,5
4	Hình thành kỹ năng làm việc nhóm	51	70,1
5	Giúp SV đỡ nhàm chán trong giờ học	42	58,3

Khi khảo sát về vai trò, tác dụng của trò chơi học tập trong quá trình dạy học, chúng tôi thu được ý kiến của GV về vấn đề này khá khả quan. Có 53/72 GV chiếm tỉ lệ 73,6 % cho rằng, khi tổ chức trò chơi học tập trong giờ dạy sẽ tạo được không khí sôi nổi cho tiết học; có 62,5% GV cho rằng, trò chơi học tập có tác dụng tăng cường việc ghi nhớ bài học của SV; có 55,5% GV cho rằng, trò chơi học tập giúp SV hiểu rõ nội dung bài học; có 70,1% GV cho rằng, khi SV tham gia vào trò chơi

học tập trong quá trình học sẽ hình thành kỹ năng làm việc nhóm; có 58,3% GV cho rằng, tổ chức trò chơi học tập trong tiết dạy giúp SV đỡ nhàm chán trong giờ học.

Như vậy, GV đã nhận thức được vai trò của trò chơi học tập trong việc tổ chức hoạt động giảng dạy của mình nhưng chỉ chú ý đến khía cạnh tạo môi trường học tập, những kỹ năng mềm như tạo không khí sôi nổi trong giờ học, hình thành kỹ năng làm việc nhóm chiếm tỉ lệ cao. Trong khi đó, tăng cường ghi nhớ bài học và hiểu rõ nội dung bài học có tỉ lệ thấp hơn, điều này cho thấy GV chưa đánh giá cao sự tác động của trò chơi học tập đến việc tiếp thu tri thức của người học.

#### 3.1.2. GV tổ chức trò chơi học tập trong quá trình dạy học

Qua khảo sát 72 GV đang tham gia giảng dạy tại Trường, chúng tôi nhận thấy đa số các GV có tổ chức trò chơi học tập trong quá trình giảng dạy, chiếm tỉ lệ 75%; số GV chưa tổ chức trò chơi học tập lần nào khá ít chỉ chiếm tỉ lệ 25%. Như vậy, phần lớn GV đều đã biết đến và có vận dụng phương pháp, hình thức tổ chức dạy học này trong quá trình dạy học.

**Bảng 2. Số lần các GV đã vận dụng tổ chức trò chơi học tập**

STT	Số lần vận dụng trò chơi học tập trong dạy học	Tần số	%
1	Chưa tổ chức lần nào	18	25
2	Từ 1 - 2 lần	20	28,3
3	Từ 3 - 5 lần	19	26,7
4	Từ 6 lần trở lên	15	20
	<b>Tổng</b>	72	100

Chúng tôi lấy mốc 6 lần tổ chức trò chơi học tập trở lên của GV trong quá trình dạy học để xác định mức độ vận dụng phương pháp này trong dạy học là thường xuyên. Tuy nhiên, số GV thường tổ chức trò chơi học tập từ 6 lần trở lên trong suốt quá trình giảng dạy của mình đến nay chỉ có 15 GV chiếm tỉ lệ 20%. Điều này cho thấy, tuy có vận dụng tổ chức trò chơi học tập trong dạy học nhưng việc vận dụng ít mang tính phổ biến vì số lần tổ chức trò chơi học tập trong suốt quá trình dạy đến nay khá hiếm.

### 3.1.3. Các yếu tố được GV ưu tiên quan tâm khi tổ chức trò chơi học tập

Về lý luận trong cấu trúc của trò chơi học tập bao gồm tên trò chơi, mục tiêu trò chơi, nội dung của trò chơi, cách chơi, luật chơi, thời gian tổ chức.

**Bảng 3. Các yếu tố được GV ưu tiên quan tâm khi tổ chức trò chơi học tập**

Các yếu tố	Ưu tiên 1		Ưu tiên 2		Ưu tiên 3		Ưu tiên 4		Ưu tiên 5		Ưu tiên 6	
	N	%	N	%	N	%	N	%	N	%	N	%
Cách chơi, luật chơi	34	<b>47,2</b>	14	19,5	6	8,3	5	7	7	9,7	6	8,3
Mục tiêu của trò chơi	22	30,6	32	<b>44,4</b>	5	7	6	8,3	4	5,5	3	4,2
Nội dung của trò chơi	0	0	0	0	47	<b>65,3</b>	9	12,5	9	12,5	7	9,7
Thi đua giữa các nhóm	8	11,1	12	16,7	8	11,1	11	15,3	14	19,5	19	<b>26,3</b>
Thời gian tổ chức trò chơi	6	8,3	12	16,7	6	8,3	13	18,1	25	<b>34,7</b>	10	13,9
Đặc điểm lớp học	11	15,3	7	9,7	0	0	31	<b>43,1</b>	9	12,5	14	19,4

Bảng 3 cho ta thấy, khi thiết kế tổ chức trò chơi học tập, các GV ưu tiên quan tâm đầu tiên là cách chơi, luật chơi của trò chơi mà mình xây dựng, điều này dẫn đến có thể xây dựng trò chơi học tập không bám vào mục tiêu của bài học cần khai thác. Quy trình này đang được các GV thực hiện ngược so với các bước thiết kế tổ chức trò chơi học tập, vấn đề cần quan tâm đầu tiên phải là mục tiêu của trò chơi thì được xếp xuống vị trí thứ 2. Điều này có thể giải thích hiệu quả của trò chơi học tập đáp ứng nội dung của bài học không cao và có thể dẫn đến sa đà vào trò chơi bỏ qua mục tiêu của trò chơi học tập.

Nội dung trò chơi đa số đều được các GV ưu tiên xếp ở vị trí thứ 3 khi thiết kế trò chơi là phù hợp. Đây cũng là một khâu then chốt khi tổ chức trò chơi, cần quan tâm đến nội dung trò chơi sao cho phù hợp với bài học và đặc điểm lớp học, thời gian tổ chức cũng như việc chuẩn bị dụng cụ cho trò chơi nếu cần.

Các yếu tố đặc điểm của lớp học được lựa chọn ưu tiên nhiều ở ưu tiên 4; Thời gian tổ chức trò chơi ưu tiên 5 và thi đua giữa các nhóm chơi ưu tiên 6 là hợp lý.

Như vậy, trong nhận thức của GV về thứ tự ưu tiên các yếu tố cần quan tâm khi thiết kế tổ chức trò chơi học tập chỉ còn có yếu tố mục tiêu của trò chơi là chưa phù hợp. Nhưng đây lại là yếu tố quan trọng nhất trong quá trình thiết kế trò chơi học tập.

Tuy nhiên, do đặc điểm của lớp học, môn học nên khi thiết kế tổ chức trò chơi học tập GV phải quan tâm đến nhiều yếu tố. Khi được hỏi sự ưu tiên quan tâm đến các yếu tố nào trong quá trình thiết kế và tổ chức trò chơi, chúng tôi đã thu được số liệu như sau:

### 3.2. Các khó khăn của GV khi tổ chức trò chơi học tập

Khi được hỏi về các khó khăn GV thường gặp khi tổ chức trò chơi học tập, khó khăn được các GV lựa chọn nhiều nhất là điều kiện lớp học quá đông với 66 ý kiến chiếm tỉ lệ 91,6%. Thực tế tại Trường cho thấy: số lớp có sĩ số SV đông ít hơn số lớp có sĩ số SV thấp. Vì vậy, có thể thấy đây không phải là yếu tố khó khăn mà ta không thể khắc phục được.

**Bảng 4. Khó khăn của GV khi tổ chức trò chơi học tập**

STT	Các khó khăn	Số lượng	%
1	Chuẩn bị dụng cụ cho tổ chức trò chơi	40	55,5
2	Hướng dẫn, tổ chức cho SV chơi	6	8,3
3	Thời gian tổ chức trò chơi	32	44,4
4	Điều kiện học của lớp quá đông	66	91,6
5	Chưa xác định được mục tiêu của trò chơi học tập	4	5,5
6	Chưa biết chọn nội dung nào để xây dựng trò chơi	8	11

Việc chuẩn bị dụng cụ cho tổ chức trò chơi gặp nhiều khó khăn, chiếm tỉ lệ 55,5%. Bởi vì, khi thiết kế một trò chơi học tập, GV không chỉ đầu tư về xây dựng trò chơi đáp ứng mục tiêu học tập mà cả khâu chuẩn bị các dụng cụ, dẫn đến tâm lý ngại tổ chức trò chơi cho SV trong các giờ học, ngoại trừ các tiết thao giảng hay có thanh tra. Tuy nhiên, chúng ta thấy không phải bất cứ trò chơi học tập

nào cũng đòi hỏi phải có đồ dùng, tùy theo điều kiện, đối tượng mà GV thiết kế sao cho đáp ứng được mục tiêu của bài học.

Thời gian tổ chức trò chơi chiếm tỉ lệ là 44,4%, đây là một khó khăn mà GV thường gặp trong việc tổ chức trò chơi học tập. Với khối lượng kiến thức quá nhiều, thì thời gian trong một giờ truyền tải hết một nội dung bài học nhỏ gắn với trò chơi học tập sẽ gặp nhiều khó khăn nếu như GV không có phương pháp hợp lý.

Chưa biết chọn nội dung nào để xây dựng trò chơi trong tiết học là một khó khăn mà các GV cũng đã lựa chọn với 8 ý kiến chiếm tỉ lệ 11%. Nếu không thường xuyên tổ chức trò chơi học tập thì việc lựa chọn nội dung để thiết kế trò chơi cũng là một vấn đề khó khăn của GV.

Đặc biệt, vẫn có ý kiến cho rằng khó khăn của mình là chưa xác định được mục tiêu của trò chơi học tập chiếm tỉ lệ 5,5%. Đây là khâu đầu tiên khi thiết kế trò chơi học tập, nếu chưa xác định được mục tiêu của trò chơi thì quá trình vận dụng trò chơi học tập trong tiết học sẽ không đạt hiệu quả như mong muốn.

Bên cạnh đó, một khó khăn các GV cũng thường gặp là hướng dẫn tổ chức cho SV chơi chiếm tỉ lệ 8,3%. Qua quan sát trong các tiết dự giờ, đây là khó khăn thường xuất hiện ở GV khi tổ chức trò chơi học tập. Trong quá trình tiến hành tổ chức trò chơi GV thường chưa nêu được yêu cầu rõ ràng về cách chơi, luật chơi, thời gian thực hiện, vì vậy trò chơi học tập chưa thực sự lôi cuốn SV và đạt được mục tiêu như mong muốn. Như ở tiết Vệ sinh an toàn thực phẩm và an toàn lao động môn An toàn, an ninh trong khách sạn, khi dạy nội dung các biện pháp phòng chống ngộ độc thực phẩm, GV đã tổ chức trò chơi bằng cách chia lớp thành 5 tổ, chuyển các thẻ có ghi nội dung của các biện pháp về các tổ, SV chọn các thẻ đúng với các biện pháp GV đã ghi trên bảng để dán vào. Trong phần tổ chức trò chơi này, GV đã bỏ qua luật chơi vì vậy khi SV thực hiện sẽ lúng túng, nhóm thì từng bạn lên dán, nhóm thì nhiều bạn lên dán, không giới hạn thời gian... Chính điều này làm GV gặp khó khăn khi quản lý.

Như vậy, đa số GV đã bước đầu sử dụng tổ

chức trò chơi học tập trong giờ dạy. Họ đã có sự đầu tư lựa chọn nội dung, chuẩn bị phương tiện đồ dùng cho việc tổ chức trò chơi học tập trong dạy học. Tất cả đều nhìn thấy được vai trò của trò chơi học tập trong dạy học. Tuy nhiên với những khó khăn khi tổ chức trò chơi học tập do không thường xuyên thực hiện, làm cho các GV e ngại khi vận dụng phương pháp này trong dạy học. Bên cạnh đó, việc xác định các bước quan tâm khi tổ chức trò chơi còn chưa ưu tiên quan tâm đến mục tiêu của trò chơi dẫn đến trò chơi không đáp ứng được mục tiêu học tập. Khi tổ chức chơi, GV chưa nêu được yêu cầu rõ ràng, cách chơi, luật chơi, thời gian thực hiện khi cho SV tiến hành trò chơi. Vì vậy trò chơi học tập chưa thực sự lôi cuốn SV và đạt được mục tiêu như mong muốn.

#### **4. Giới thiệu minh họa vai trò chơi học tập**

Trên cơ sở các bước thiết kế và tổ chức trò chơi học tập, các mức độ sử dụng trò chơi học tập trong quá trình dạy học, chúng tôi xin giới thiệu minh họa hai dạng trò chơi sau:

##### **4.1. Sử dụng trò chơi học tập trước khi vào nội dung bài học - Trò chơi khởi động**

###### **Ví dụ 1:**

###### **Chuẩn bị:**

Học phần Giáo dục học đại cương

Bài: Mục đích, nguyên lý giáo dục và hệ thống giáo dục quốc dân.

Nội dung vận dụng trò chơi học tập: Xác định mục đích giáo dục.

Tên trò chơi: Cái gì vậy?

Mục tiêu của trò chơi: Giúp SV nhận ra tầm quan trọng của việc xác định mục đích.

Nội dung trò chơi: SV bị bịt mắt sẽ lên bảng điền vào một hình còn thiếu một chi tiết.

Chuẩn bị dụng cụ: một khăn bịt mắt hoặc khẩu trang.

**Tiến hành:** Chuẩn bị vào nội dung bài mục đích giáo dục, GV cho SV tham gia trò chơi cụ thể trong 2 phút:

- GV vẽ lên bảng một khuôn mặt người có đủ mắt, mũi nhưng chưa có miệng.

- SV nào có thể xung phong lên bảng điền cái miệng vào khuôn mặt người trên bảng vẽ còn thiếu.

- GV sẽ bịt mắt SV lên bảng vẽ.
- Kết quả SV sẽ vẽ cái miệng vào khuôn mặt trên bảng không đúng nơi cần điền.
- GV chốt lại vấn đề vì sao bạn lại vẽ miệng không đúng? Vì không nhìn thấy, không xác định được đích cần điền.
- Từ đây xác định tầm quan trọng của việc xác định mục đích.

#### **4.2. Trò chơi học tập dùng để khai thác kiến thức, kỹ năng mới**

##### **Ví dụ 2:**

##### **Chuẩn bị:**

Học phần Tâm lý đại cương.

Chương: Nhân cách và sự hình thành phát triển nhân cách.

Nội dung vận dụng trò chơi học tập: đặc điểm các kiểu khí chất.

Tên trò chơi: Ai nhanh hơn.

Mục tiêu trò chơi: Giúp SV phát hiện ra đặc điểm biểu hiện của các kiểu khí chất.

Nội dung, cách chơi, luật chơi: Lớp chia làm 4 nhóm, mỗi nhóm cử 3 SV tham gia vào trò chơi. Nhiệm vụ của SV là tìm trong số thẻ được GV chuẩn bị, thẻ nào đề cập đến đặc điểm của khí chất, chạy lên bảng dính thẻ mà mình tìm được. Luật chơi mỗi lượt lên bảng chỉ được mỗi SV cho một đội, sau khi SV này về thì SV khác trong nhóm mới được chạy lên. Trong thời gian 5 phút, nhóm nào tìm được nhiều thẻ đúng với đặc điểm của các kiểu khí chất thì nhóm đó thắng.

Chuẩn bị dụng cụ: một tờ giấy  $A_0$ , nam châm, các thẻ ghi đặc điểm của các kiểu khí chất (có 4 màu xanh, trắng, hồng, vàng khác nhau cho 4 đội), sau mỗi thẻ dán băng keo 2 mặt.

##### **Tiến hành:**

Sau khi dạy xong phần khái niệm về khí chất, GV cho SV tham gia trò chơi tìm hiểu về đặc điểm của các loại khí chất.

Cho lớp chia thành 4 nhóm, mỗi nhóm cử 3 SV tham gia trò chơi. GV đề 4 bì thư có số lượng và nội dung như nhau đựng các thẻ ghi các đặc điểm của các kiểu khí chất mỗi bì thư có một màu khác nhau). GV phổ biến cách chơi và luật chơi cho SV biết. Trên bảng GV dính sẵn một tờ giấy

$A_0$ . Các SV tìm và dán đặc điểm lên giấy  $A_0$ . Sau 5 phút thực hiện, GV dựa vào màu thẻ để biết được đội nào tìm được đúng nhiều nhất.

Đề nghị SV phân tích từng thẻ mà mình đã chọn, vì sao chọn thẻ đó là đặc điểm của khí chất? Phân tích.

GV chốt lại bài dựa trên cơ sở tìm được và phân tích của SV.

##### **Ví dụ 3:**

##### **Chuẩn bị**

Học phần: Lý thuyết hạch toán kế toán.

Bài: Tính giá thành sản phẩm.

Mục tiêu: SV phát hiện ra một sản phẩm được làm ra có chi phí từ nhiều nguồn khác nhau.

Nội dung, cách chơi, luật chơi: Lớp chia thành 2 dãy mỗi dãy có 3 bạn tham gia. Nội dung chơi, GV cho một ví dụ về một sản phẩm như viết bị, đĩa cơm tấm... cho mỗi dãy, các SV lần lượt cử người trong nhóm mình lên bảng ghi các loại chi phí để tạo ra sản phẩm mà GV đưa ra. Trong thời gian 5 phút đội hoàn thành xong trước và đúng, đủ thì đội đó thắng.

Chuẩn bị dụng cụ: Chi cần tên của sản phẩm

##### **Tiến hành:**

Khi bắt đầu dạy vào phần tập hợp chi phí và tính giá thành phẩm, GV tiến hành cho SV chơi. Sau khi phổ biến xong cách chơi và luật chơi, GV cho chủ đề tên sản phẩm của mỗi nhóm và bắt đầu tính thời gian, quan sát hoạt động chơi của SV.

GV từ các loại chi phí mà SV đưa ra như gạo, thịt, công nấu, mặt bằng... chốt lại và đưa về từng nhóm như chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp, chi phí sản xuất chung. Đây cũng chính là nội dung mà SV cần tìm hiểu trong bài học.

#### **5. Kết luận**

Tuy đa số GV Trường CĐCD Bình Thuận đã có ý thức sử dụng trò chơi học tập vào quá trình dạy học, nhưng vẫn chưa phổ biến và còn gặp nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện. Việc chưa xác định được mục tiêu và các bước trong quá trình tổ chức trò chơi học tập; điều kiện cơ sở vật chất còn nhiều khó khăn, chưa tương thích với sĩ số lớp quá đông; thời lượng dành cho tiết học theo đề cương

chi tiết môn học khá ít, đó là những nguyên nhân cơ bản dẫn đến phương pháp, hình thức tổ chức dạy học này chưa thực sự lôi cuốn SV và đạt được hiệu quả như mong muốn.

Sử dụng trò chơi học tập trong dạy học có nhiều mức độ khác nhau đòi hỏi GV phải tâm huyết, có kỹ năng sư phạm thuần thực và khả năng sáng tạo cao. Từ khâu xác định mục tiêu, lựa chọn nội dung, thời gian tiến hành đến việc xây dựng hình thức và chuẩn bị đạo cụ trò chơi

phù hợp với điều kiện, đặc điểm lớp học đều có ý nghĩa rất quan trọng cho sự thành công của tiết dạy.

Nỗ lực sử dụng trò chơi học tập trong dạy học không chỉ làm cho SV hứng thú, tích cực tư duy, sáng tạo mà còn chứng tỏ tinh thần đam mê, trách nhiệm nghề nghiệp của GV, nâng cao hiệu quả hoạt động đào tạo, đồng thời khẳng định tính khoa học và nghệ thuật của nghề dạy học./.

#### Tài liệu tham khảo

- [1]. Đặng Vũ Hoạt, Hà Thị Đức (2009), *Lí luận dạy học đại học*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [2]. Lê Văn Hồng, Lê Ngọc Lan (2000), *Tâm lý lứa tuổi - Tâm lý sư phạm*, NXB Giáo dục.
- [3]. Nguyễn Thị Bích Hồng (2014), “Sử dụng phương pháp trò chơi trong dạy học”, *Tạp chí Khoa học Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh*, (số 54), tr. 174-178.
- [4]. Nguyễn Ngọc Lâm (1996), *Sinh hoạt trò chơi khi dạy và học*, Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.
- [5]. Hà Thế Ngữ (1988), *Giáo dục học*, NXB Giáo dục.

#### USING LEARNING GAMES IN TEACHING ACTIVITIES FOR STUDENTS AT BINH THUAN COMMUNITY COLLEGE

##### Summary

The paper presents learning games currently used by faculty in Binh Thuan Community College. Thereby, it introduces levels and methods of using learning games in classroom as well as providing relevant illustrations.

Keywords: teaching learning games in teaching, student.

Ngày nhận bài: 14/6/2016; Ngày nhận lại: 20/9/2016; Ngày duyệt đăng: 10/4/2017.